

Số: /QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT

### GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thú y thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Sở.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16/5/2024, thay thế các quyết định trước đã ban hành.

**Điều 3.** UBND các huyện, thành phố, thị xã; Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục Chăn nuôi và Thú y và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thi

**Phụ lục I**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÚ**  
**Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày /5/2024*  
*của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời gian giải quyết
	<b>LĨNH VỰC THÚ Y</b>	
1	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	- Trường hợp 1: 5 ngày - Trường hợp 2: 1 ngày

## PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.

*\* Đối với động vật, Sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y*

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Tổ chức/ cá nhân thực hiện	Thời hạn giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo quy định của tổ chức cá nhân có nhu cầu cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	Kiểm dịch viên	1/4 ngày (2 giờ)
Bước 2	Kiểm tra lâm sàng đối với động vật hoặc kiểm tra thực trạng hàng hóa, điều kiện bao gói, bảo quản đối với sản phẩm động vật	Kiểm dịch viên	1/2 ngày (4 giờ)
	Lấy mẫu xét nghiệm bệnh động vật hoặc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật.	Kiểm dịch viên	3,5 ngày (28 giờ)
	- Niêm phong, kẹp chì phương tiện chứa đựng động vật, sản phẩm động vật; - Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật; - Trình lãnh đạo phê duyệt cấp giấy chứng nhận kiểm dịch	Kiểm dịch viên	1/2 ngày (4 giờ)
Bước 3	Lãnh đạo chi cục phê duyệt cấp giấy chứng nhận kiểm dịch	Lãnh đạo chi cục	1/4 ngày (2 giờ)
Bước 4	Trả kết quả	Kiểm dịch viên	
<b>Tổng thời gian</b>	<b>5 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch</b>		

**\* Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát không có mầm bệnh hoặc được phòng bệnh bằng vắc-xin và còn miễn dịch bảo hộ; sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y.**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Tổ chức/ cá nhân thực hiện</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo quy định của tổ chức cá nhân có nhu cầu cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	Kiểm dịch viên	1/4 ngày (2 giờ)
Bước 2	- Niêm phong, kẹp chì phương tiện chứa đựng động vật, sản phẩm động vật; - Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật; - Trình lãnh đạo phê duyệt cấp giấy chứng nhận kiểm dịch	Kiểm dịch viên	1/2 ngày (4 giờ)
Bước 3	Lãnh đạo phê duyệt cấp giấy chứng nhận kiểm dịch	Lãnh đạo Chi cục	1/4 ngày (2 giờ)
Bước 4	Trả kết quả	Kiểm dịch viên	
<b>Tổng thời gian</b>	<b>1 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch</b>		